

Bản án số: **12/2025/HS-ST**
Ngày 21-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Thê.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Hữu Tú.

2. Ông Trương Đắc Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Quý, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 163/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 02/01/2025 đối với bị cáo:

Trần Quang L (Đô), sinh ngày: 05/8/1996; nơi sinh: Điện Bàn, Quảng Nam; nơi cư trú: Khối phố G, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang T, sinh năm: 1971 và bà Lê Thị M, sinh năm: 1973; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 22/12/2014, bị Công an huyện Điện Bàn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi: “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*” (đã chấp hành). Ngày 16/7/2020, bị Công an phường Điện Ngọc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” (đã chấp hành).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 10/8/2024 đến ngày 19/8/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Lê Thị M, sinh năm 1973; có mặt.

+ Ông Trần Quang T, sinh năm 1971; có mặt.

+ Anh Trần Q, sinh năm: 1993; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Khối phố G, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Người chứng kiến:

+ Anh Chê Viết Q, sinh năm 1997; địa chỉ: Khối phố N, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Ông Võ M, sinh năm 1974; địa chỉ: Khối phố N, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/8/2024, Tổ công tác Công an phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn phối hợp với Đoàn biên phòng Cửa Đại, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tiến hành tuần tra kiểm soát khu vực tuyến đường bê tông thuộc Khối phố G, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Khi Tổ công tác đi đến khu vực phía trước nhà văn hoá thuộc Khối phố G, phường Đ thì phát hiện Trần Quang L đang ngồi trên xe máy có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trên tay trái của Lâm đang cầm một vỏ hộp yến màu đỏ, bên trong có 02 túi ni lông: 01 túi ni lông trong suốt, kích thước (7,5x4)cm, trên miệng túi có đường viền màu đỏ, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 01 túi ni lông màu đen, kích thước (11x5,5)cm, trên miệng túi được hàn kín, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Tiến hành cân xác định khối lượng, lấy mẫu thử nhanh đối với chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 túi ni lông trên cho kết quả: chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ni lông trong suốt, kích thước (7,5x4)cm, trên miệng túi có đường viền màu đỏ là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 9,38gam; chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ni lông màu đen, kích thước (11x5,5)cm, trên miệng túi được hàn kín là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,74gam. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Quang L, Công an thu giữ: 01 túi ni lông trong suốt, trên miệng túi có đường viền màu đỏ, kích thước (7,5x4)cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có dòng chữ POCARISWEAT, trên nắp chai có đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn nõ thủy tinh. Tiến hành cân xác định khối lượng, thử mẫu phát hiện nhanh các chất ma túy đối với chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi ni lông trên cho kết quả là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,37gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 09/8/2024, bị cáo đi chơi tại khu vực chợ Điện Ngọc thuộc phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam thì gặp Sơn (không rõ nhân thân, lai lịch – người này bị cáo hay liên hệ để mua ma túy); bị cáo xin Sơn ít ma túy để sử dụng thì Sơn đồng ý và cho bị cáo 01 gói ma túy có đặc điểm là 01 túi ni lông trong suốt, trên miệng túi có đường viền màu đỏ, kích thước (7,5x4)cm, bên trong chứa ma túy. Sau đó, bị cáo đem gói ma túy về nhà tại Khối phố G, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam rồi lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy (do một người bạn không rõ nhân thân, lai lịch cho) sử dụng một ít ma túy, số ma túy còn lại bị cáo cất giấu trong phòng ngủ của mình để sử dụng lần sau. Thấy ma túy Sơn cho chất lượng nên khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo liên hệ với Sơn hỏi mua thêm ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo sử dụng Zalo tên "TQ Lâm", đăng ký số điện thoại 0779.558.834 của bị cáo điện thoại cho Sơn (không rõ số điện thoại) để hỏi mua ma túy thì Sơn trả lời có gì liên lạc lại sau. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Sơn liên lạc qua Zalo cho bị cáo nói có "đồ" (tức ma túy) và

Sơn bỏ ma túy trong vỏ hộp yến đặt ở tường rào nhà văn hoá thuộc Khối phố G, phường Đ; đồng thời báo giá ma túy cho bị cáo là 8.000.000 đồng. Bị cáo xin nợ lại tiền mua ma túy thì Sơn đồng ý. Sau đó, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô hiệu Exciter, màu cam đen, BKS 92Y1-076.01 đến phía trước nhà văn hoá thuộc Khối phố G, phường Đ lấy hộp yến có chứa ma túy mà Sơn đã để sẵn trước đó. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đang ngồi trên xe và cầm ma túy trên tay trái thì bị Cơ quan điều tra kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra bị cáo còn khai nhận, ngoài mua ma túy của Sơn thì bị cáo còn mua ma túy của vài người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) để sử dụng nhưng không nhớ cụ thể.

Tại Kết luận giám định số 1826/KL-KTHS ngày 14/8/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi ni lông trong suốt, trên miệng túi có đường viền màu đỏ, kích thước (8,5x5)cm, niêm phong ký hiệu M01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 9,32gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi ni lông trong suốt, trên miệng túi có đường viền màu đỏ, kích thước (8,5x5)cm, niêm phong ký hiệu M02 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 4,73gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ni lông trong suốt, trên miệng túi có đường viền màu đỏ, kích thước (7,5x4)cm) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 0,37gam.

Methamphetamine là chất ma túy STT 247, mục IIC, danh mục II ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 154/CT-VKS ngày 20 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Trần Quang L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b, g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 10/8/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý các vật chứng đã thu giữ theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có

ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh*: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/8/20234, tại khu vực phía trước nhà văn hoá thuộc Khối phố G, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; bị cáo Trần Quang L đã có hành vi tàng trữ trái phép 14,05gam ma túy, loại Methamphetamine. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo tại Khối phố G, phường Đ phát hiện bị cáo còn tàng trữ trái phép 0,37gam ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép là 14,42gam, loại Methamphetamine.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Quang L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 154/CT-VKS ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy*: Ma túy là chất gây nghiện có hại cho sức khỏe con người, sử dụng ma túy làm cho con người nhận thức lệch lạc, mơ hồ, ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần, là tác nhân gây ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo có đủ khả năng nhận thức để hiểu rõ tác hại của chất ma túy cũng như hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây bất ổn trong đời sống nhân dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy*: Bị cáo không có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu và đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo có công Cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. *Về những vấn đề liên quan trong vụ án*:

- Đối với đối tượng tên Sơn đã cho và bán ma túy cho bị cáo: Bị cáo khai không rõ nhân thân, lai lịch và Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả nên không có cơ sở để xử lý là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng bị bể màn hình, không lên nguồn thu giữ của bị cáo: Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra, trích xuất, khôi phục dữ liệu điện tử tại Phòng An ninh mạng và Phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (PA05) Công an tỉnh Quảng Nam nhưng điện thoại không đủ điều kiện để tiến hành trích xuất, khôi phục dữ liệu điện tử nên không có căn cứ để xem xét.

- Cơ quan điều tra đã ban hành Công văn gửi Công ty cổ phần VNG để yêu cầu cung cấp dữ liệu, lịch sử chi tiết cuộc gọi, tin nhắn tài khoản Zalo của bị cáo Lâm nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ tiến hành điều tra, xử lý sau nên không xét.

- Bị cáo khai còn mua ma túy của vài người khác để sử dụng nhưng không rõ nhân thân, lai lịch và không có chứng cứ tài liệu khác để chứng minh nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với bộ dụng cụ sử dụng ma túy: Bị cáo khai do người bạn cho bị cáo sử dụng nhưng không rõ nhân thân, lai lịch nên không có đủ cơ sở xác minh, điều tra.

- Đối với ông Trần Quang T và bà Lê Thị M không biết bị cáo có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

- Đối với xe mô tô hiệu Exciter, màu cam đen, biển kiểm soát 92Y1-076.01 của anh Trần Q. Bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, anh Tùng không biết nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn đã trả lại cho anh Tùng là phù hợp.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong màu trắng số 1826/KL-KTHS của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có dòng chữ POCARISWEAT, trên nắp chai có đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn nỏ thủy tinh; 01 vỏ hộp yến màu vàng, đỏ và 01 sim điện thoại số 0779.558.834.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng thu giữ của bị cáo.

- Đối với số tiền 8.000.000 đồng, bị cáo khai mua nợ ma túy của người đàn ông tên Sơn chưa trả tiền nên cần truy thu để sung ngân sách Nhà nước.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b, g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Xử phạt: Bị cáo 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 10/8/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong màu trắng số 1826/KL-KTHS của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có dòng chữ POCARISWEAT, trên nắp chai có đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn nỏ thủy tinh; 01 vỏ hộp yến màu vàng, đỏ và 01 sim điện thoại số

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng thu giữ của bị cáo.

- Truy thu của bị cáo số tiền 8.000.000 (*Tám triệu*) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/11/2024).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (21/01/2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Chi cục THADS Điện Bàn;
- Văn phòng Công an thị xã Điện Bàn;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã Điện Bàn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Võ Văn Thế